TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 198/2022/HC-PT
Ngày 05/8/2022
V/v *"Kiện các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tồn

Ông Mai Xuân Thành

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng*: Ông Phạm Tấn Ánh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 100/2022/TLPT-HC ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc *"Kiện các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo; giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Tướng Phi H. Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn C – Phó Chủ tịch; xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Ngô Thị T; ông Tướng Phi T; ông Tướng Hoàng Phi H; ông Tướng Phi H; bà Võ Thị T; ông Tướng Kim T; ông Tướng Quốc D và ông Tướng Quốc V.

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định; tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo ông Tướng Phi H trình bày:

Trước năm 1975, cha mẹ ông được ông bà lưu hạ thửa đất số 313, tờ bản đồ số 06 (bản đồ năm 1996), tổng diện tích 2.784m^2 đất nuôi trồng thủy sản tọa lạc tại phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định (viết tắt là thừa đất số 313); nay biến động là thửa đất số 829, tờ bản đồ số 15 (bản đồ VN- 2000), diện tích 3.316,6m^2 (viết tắt là thửa đất số 829). Hộ gia đình ông đã canh tác trồng cây hàng năm, lâu năm và kết hợp nuôi trồng thủy sản từ thế hệ này qua thế hệ khác; canh tác ổn định, liên tục.

Ngoài ra, hộ gia đình cha mẹ ông còn được Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định (nay là Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định - Viết tắt là UBND thị xã H1) giao cho thửa đất số 208A, tờ bản đồ số 6 (bản đồ năm 1996), tổng diện tích 600 m^2 đất trồng cây hàng năm khác tọa lạc tại phường T, thị xã H1, tỉnhp Bình Định (*viết tắt là thửa đất số 208A*); nay là thửa đất số 827, tờ bản đồ số 15 (bản đồ VN-2000), diện tích đo đạc thực tế là 539,8m^2 (viết tắt là thửa đất số 827).

Ông xác định thửa 02 thửa đất nói trên có nguồn gốc là đất thừa kế của cha mẹ để lại cho cá nhân ông chứ không liên quan gì đến hộ gia đình ông.

Thực hiện công trình: Tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến C và khu dân cư dọc tuyến tại phường T, thị xã H1, ngày 28/5/2020, UBND thị xã H1 ban hành Quyết định số 3708/QĐ-UBND (viết tắt là QĐ 3708) và 3709/QĐ-UBND (viết tắt là QĐ 3709) về việc thu hồi đất của ông. Theo Quyết định số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 (viết tắt là QĐ 6011) và Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 (viết tắt là QĐ 6067), UBND thị xã H1 đã phê duyệt giá trị bồi thường đối với ông là 1.859.481.474 đồng.

Ông thống nhất với chính sách thu hồi đất đế thực hiện dự án công trình: Tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến C và khu dân cư dọc tuyến tại phường T, thị xã H1; diện tích thu hồi theo QĐ 3708, QĐ 3709; giá trị bồi thường tài sản, công trình trên đất và không yêu cầu Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ.

Ông không đồng ý việc UBND thị xã H1 không tổ chức hiệp thương thỏa thuận giữa đơn vị chủ đầu tư với hộ gia đình có đất bị thu hồi; hộ gia đình ông gồm 9 người là Tướng Phi H, Ngô Thị T, Tướng Phi T, Tướng Hoàng Phi H, Tướng Phi H, Võ Thị T, Tướng Kim T, Tướng Quốc D, Tướng Quốc V đều canh tác trên 02 thửa đất bị thu hồi nhưng QĐ 3708 và QĐ 3709 chỉ giải quyết chính sách bồi thường, hỗ trợ và ổn định đời sống riêng cá nhân ông mà không xem xét đối với các thành viên còn lại trong gia đình; ông không đồng ý với giá trị bồi thường về đất đối với 02 thửa đất nói trên vì bồi thường chưa thỏa đáng.

Do đó, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Hủy QĐ 6011 và QĐ 6067;

Buộc UBND thị xã H1 áp giá bồi thường 5.000.000 đồng/m^2 đối với diện tích đất thu hồi thuộc thửa đất số 829, áp giá bồi thường 3.000.000 đồng/m^2 đối với diện tích đất thu hồi thuộc thửa đất số 208A và tính toán bồi thường, hỗ trợ và ổn định đời sống riêng cho các thành viên còn lại trong gia đình của ông.

Ngoài ra, ông không có trình bày hoặc yêu cầu khởi kiện nào khác.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện, ông Phạm Văn Chung - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định trình bày:

Thực hiện giải phóng mặt bằng (Viết tắt là GPMB) xây dựng công trình: Tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến C và khu dân cư dọc tuyến tại phường T, thị xã H1; ngày 10/3/2017, UBND thị xã H1 ban hành T báo thu hồi đất số 56/TB-UBND để GPMB xây dựng công trình nói trên (Viết tắt là T báo 56), trong đó có một phần diện tích đất thuộc 02 thửa đất đã được UBND thị xã H1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCN) cho ông Tướng Phi H gồm:

Thửa đất số 313, tổng diện tích 2.784m^2 đất nuôi trồng thủy sản.

Thửa đất số 208A, tổng diện tích 600m^2 đất trồng cây hàng năm khác.

Ngày 28/6/2017, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện H (nay là Ủy ban nhân dân phường T, thị xã H1 - Viết tắt là UBND phường T), ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường T và ông Tướng Phi Hố thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông H như sau:

Thửa đất số 313: Theo hồ sơ kỹ thuật là thửa đất số 829, có tổng diện tích đo đạc thực tế là 3.316,6m^2 (tăng 532,6m^2 đất, được UBND phường T xác nhận diện tích tăng thêm là do sai số đo đạc), diện tích đất bị ảnh hưởng để xây dựng công trình là 3.065,4m^2 đất nuôi trồng thủy sản.

Thửa đất số 208A: Theo hồ sơ kỹ thuật là thửa đất số 827, có tổng diện tích đo đạc thực tế là 539,8 m^2 (giảm 60,2m^2 đất, được UBND phường T xác nhận diện tích giảm là do sai số đo đạc), diện tích đất bị ảnh hưởng để xây dựng công trình là 180,1 m^2 đất trồng cây hàng năm khác.

Trên cơ sở đó, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB và UBND phường T đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ, đề nghị thu hồi diện tích đất bị ảnh hưởng nêu trên. UBND thị xã H1 đã ban hành Quyết định số 147/QĐ-UBND (viết tắt là QĐ 147), Quyết định số 148/QĐ-UBND (viết tắt là QĐ 148), Quyết định số 149/QĐ-UBND (viết tắt là QĐ 149) ngày 14/01/2019; Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 (viết tắt là QĐ 270), Quyết định số 6291/QĐ-ƯBND ngày 19/6/2019 (viết tắt là QĐ 6291) và Quyết định số 6412/QĐ-UBND ngày

24/6/2019 (viết tắt là QĐ 6412) để thu hồi đất, phế duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông H với tổng số tiền là 944.469.586 đồng.

Tuy nhiên, do việc ban hành T báo 56 chưa đảm bảo theo quy định nên ngày 08/11/2019, UBND thị xã H1 ban hành T báo thu hồi đất số 2252/TB-UBND (viết tắt là T báo 2252) và T báo, thu hồi đất số 2253/TB-UBND (viết tắt là T báo 2253) đối với thửa đất số 208A và thửa đất số 313 của ông Tướng Phi H thay thế T báo 56.

Thực hiện T báo 2252 và T báo 2253, ngày 17/01/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB phối hợp với UBND phường T và ông H thống nhất xác định diện tích đất, thống kê tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông H như sau:

Thửa đất số 313: Theo hồ sơ kỹ thuật là thửa đất số 829, diện tích thu hồi là 3.065,4 m^2, loại đất nuôi trồng thủy sản.

Thửa đất số 208A: Theo hồ sơ kỹ thuật là thửa đất số 827, diện tích thu hồi là 180,1 m^2, loại đất trồng cây hàng năm khác.

Trên cơ sở số liệu kiểm kê được xác lập; căn cứ các quy định của pháp luật và các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; ngày31/3/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB lập phương án đền bù, bồi thường, trợ, tái định cư đối với ông Tướng Phi H với tổng số tiền 1.846.347.774 đồng.

Ngày 13/4/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB phối hợp với UBND phường T và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường T tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với ông H. Qua tổ chức họp lấy ý kiến, ông H chưa thống nhất với phương án bồi thường, hỗ trợ do Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB lập. Qua ý kiến không thống nhất của ông H, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB, UBND phường T và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường T đã giải thích cụ thể; ngày 16/4/2020, đã tổ chức đối thoại với ông Tướng Phi H, giải thích các quy định pháp luật nhưng ông Tướng Phi H vẫn không thống nhất.

Ngày 25/5/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB, UBND phường T và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường T tiếp tục làm việc để giải thích các nội dung theo đơn đề ngày 28/4/2020 của ông Tướng Phi H và tiếp thu ý kiến của ông Tướng Phi H về phương án bồi thường, hỗ trợ lập ngày 21/5/2020 nhưng ông Tướng Phi H chưa thống nhất.

Sau khi Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường T chủ trì vận động thuyết phục ông Tướng Phi H nhận tiền bàn giao đất theo quy định nhưng ông Tướng Phi H vẫn không thống nhất; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB và UBND phường T thống nhất trình phương án bồi thường, hỗ trợ, đề nghị thu hồi đất theo quy định.

Ngày 28/5/2020, UBND thị xã H1 đã phê duyệt phương án và điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Tướng Phi H với tổng số tiền là 1.846.347.774 đồng tại Quyết định số 3710/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 (viết tắt là QĐ 3710) và Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 (viết tắt là QĐ 3736). Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB đã phối hợp với UBND phường T gửi các quyết định nêu trên cho ông H và đồng thời mời ông Tướng Phi H đến nhận tiền nhưng ông H không thống nhất nhận tiền và không bàn giao mặt bằng.

Ngày 21/8/2020, UBND thị xã H1 rà soát lại hệ số giá đất cụ thể theo quy định pháp luật nên đã phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 3997/QĐ-UBND (viết tắt là QĐ 3997). Theo đó, ngày 26/8/2020, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB lập phương án bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh bổ sung hồ sơ bồi thường, hỗ trợ đối với ông Tướng Phi H. UBND thị xã H1 ra QĐ 6011 và QĐ 6067 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Tướng Phi H với tổng số tiền là 1.859.481.474 đồng (tăng 13.133.700 đồng so với phương án đã được duyệt), bao gồm:

Bồi thường, hỗ trợ liên quan đến diện tích đất bị thu hồi là 1.110.157.795 đồng (kế cả số tiền hỗ trợ tự chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm là 614.480.100 đồng);

Bồi thường, hỗ trợ đối với vật kiến trúc 743.179.724 đồng (kể cả số tiền bồi thường khối lượng 7.970,04m^3 đất nâng mặt bằng diện tích đất nuôi trồng thủy sản là 637.603.200 đồng);

Bồi thường, hỗ trợ đối với cây cối, hoa màu 4.200.000 đồng và hỗ trợ ổn định đời sống là 1.944.000 đồng.

Việc bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với ông Tướng Phi H là đúng quy định pháp luật; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xem xét, xét xử theo quy định.

Ngoài ra, UBND thị xã H1 không có trình bày hoặc yêu cầu phản tố, độc lập nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các ông bà Ngô Thị T, Tưởng Phi T, Tướng Hoàng Phi H, Tướng Phi H, Võ Thị T, Tướng Kim T, Tướng Quốc D, Tướng Quốc V thống nhất trình bày:

Các ông bà thống nhất như lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông H, các ông bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài nội dung trình bày nói trên, các ông bà không có trình bày hoặc yêu cầu độc lập nào khác.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ Điều 30; Điều 32; Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều

194 của Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; T tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (Năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 3763/UBND-TH ngày 10/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc áp dụng Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (Năm 2020-2024) ban hành tại Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định trên địa bàn thị xã H1; Quyết định số 4970/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ủy quyền phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để phục vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Căn cứ Điều 2 của Luật người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 và Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định áp giá bồi thường 5.000.000 đồng/m^2 đối với diện tích đất thu hồi thuộc thửa đất số 829, tờ bản đồ số 15 (bản đồ VN-2000) tọa lạc tại phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định áp giá bồi thường 3.000.000 đồng/m^2 đối với diện tích đất thu hồi thuộc thửa đất số 208A, tờ bản

đồ số 6 (bản đồ năm 1996) tọa lạc tại phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định; nay là thửa đất số 827, tờ bản đồ số 15 (bản đồ VN- 2000).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định tính toán bồi thường, hỗ trợ và ổn định đời sống riêng cho các thành viên còn lại trong gia đình của ông.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/4/2022, người khởi kiện ông Tướng Phi H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm và chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Tướng Phi H không rút đơn khởi kiện và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện VKSND cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính và về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Ông Tướng Phi H thống nhất việc UBND thị xã H1 thu hồi phần diện tích đất của ông H tại các thửa đất số 313, tờ bản đồ số 6 (*nay là thửa đất số 829, tờ bản đồ số 15*) và thửa đất số 208A, tờ bản đồ số 6 (*nay là thửa đất số 827, tờ bản đồ số 15*) theo Quyết định thu hồi đất số 3708/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 (*thu hồi 3.065,4m^2 đất nuôi trồng thủy sản, là một phần thửa đất số 313, tờ bản đồ số 6*) và Quyết định thu hồi đất số 3709/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 (*thu hồi 180,1m^2 đất trồng cây hàng năm khác, là một phần thửa đất số 208A, tờ bản đồ số 6*) để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến C và khu dân cư dọc tuyến xã T.

Tuy nhiên, ông Tướng Phi H cho rằng việc bồi thường hỗ trợ không thỏa đáng và không đúng pháp luật; cụ thể: Không tổ chức thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ giữa chủ đầu tư với ông; không giải quyết chính sách hỗ trợ ổn định sản xuất, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm cho 09 người trong hộ gia đình ông mà như chỉ giải quyết cho một mình ông; áp giá bồi thường đối với diện tích đất bị thu hồi thấp.

Do đó, ông Tướng Phi H khởi kiện và kháng cáo yêu cầu: Hủy Quyết định số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020, Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND thị xã H1 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và buộc UBND thị xã H1 xác định lại chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

[2] Xét nội dung khởi kiện và kháng cáo của ông Tướng Phi H:

[2.1] Công trình tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến C và khu dân cư dọc tuyến xã T đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định thông qua theo Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 và công trình được xây dựng nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai 2013.

Quá trình thực hiện, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H (*nay là thị xã H1*) tổ chức họp các hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản bị ảnh hưởng bởi công trình, trong đó có ông Tướng Phi H; ông Tướng Phi H tự kê khai và tham gia đo đạc, kiểm kê, kiểm đếm; Hội đồng bồi thường lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tổ chức lấy ý kiến đối với phương án nhưng ông H không thống nhất; sau đó, vào ngày 16/4/2020 Hội đồng bồi thường phối hợp với UBND phường T tổ chức đối thoại với ông H nhưng ông H vẫn không thống nhất. Vì vậy, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trình UBND thị xã H1 phê duyệt là đã tiến hành thỏa thuận với ông H và đúng theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 69 Luật Đất đai 2013 và Điều 28 Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Cho nên, kháng cáo của ông Tướng Phi H về yêu cầu tổ chức thỏa thuận bồi thường, hổ trợ không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Phần diện tích đất bị thu hồi của ông Tướng Phi H tại 02 thửa đất:

- Thửa số 313, tờ bản đồ số 6 (*nay là thửa số 829, tờ bản đồ 15*) loại đất nuôi trồng thủy sản, có diện tích bị thu hồi là 3.065,4m^2 trên tổng diện tích đo đạc thực tế là 3.316,6m^2, đã được UBND huyện H cấp GCN QSDĐ số BI 600822 ngày 30/3/2012, đứng tên ông Tướng Phi H.

- Thửa số 208A, tờ bản đồ số 6 (*nay là thửa 827, tờ bản đồ 15*) loại đất trồng cây hàng năm khác, có diện tích bị thu hồi là 180,1m^2 trên tổng diện tích đo đạc thực tế là 539,8m^2, đã được UBND huyện H cấp GCN QSDĐ số BI 600823 ngày 30/3/2012, đứng tên ông Tướng Phi H.

Trên cơ sở tự kê khai của ông Tướng Phi H, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H đo đạc, kiểm kê, kiểm đếm tài sản trên 02 diện tích đất thu hồi (*có sự tham gia của ông Tướng Phi H*); Hội đồng bồi thường GPMB đã tiến hành lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông H với tổng số tiền 1.859.481.474 đồng, trong đó: Diện tích bị thu hồi 3.065,4m^2 đất nuôi trồng thủy sản của thửa đất số 313, tờ bản đồ số 6 và 180,1m^2 đất trồng cây hàng năm khác của thửa đất số 208A, tờ bản đồ số 6 với tổng giá trị là 495.677.650 đồng là đúng theo khoản 2, Điều 74 và Điều 114 Luật đất đai năm 2013, Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (*Năm 2020-2024*), Công văn số 3763/UBND-TH ngày 10/6/2020 về việc áp dụng Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (*Năm 2020-2024*) ban hành

tại Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019, Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của UBND tỉnh Bình Định và Quyết định số 3997/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất của UBND thị xã H1 (*Quyết định ủy quyền phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất số 4970 ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định*). Do đó, kháng cáo của ông Tướng Phi H về giá đất không thể chấp nhận.

[2.3] Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 và Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND thị xã H1 đã hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm trên cơ sở diện tích thu hồi của thửa đất số 313, tờ bản đồ số 6 là 3.065,4m^2 và thửa đất số 208A, tờ bản đồ số 6 là 180,1m^2, với tổng giá trị 614.480.100 đồng; là gấp 3 lần đơn giá đất nông nghiệp trong bảng giá đất do UBND tỉnh Bình Định quy định đối với toàn bộ diện tích của thửa đất số 313 và thửa đất số 208A thu hồi của ông H là đúng quy định tại Điều 84 Luật đất đai năm 2013, Điều 36 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, Quyết định số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 và Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND thị xã H1 còn có chính sách hỗ trợ ổn định đời sống cho 01 nhân khẩu là ông H với giá trị 180 kg gạo X 10.800 đồng/kg = 1.944.000 đồng; vì toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi thuộc về cá nhân của ông H là phù hợp theo lời khai của ông H, phù hợp với GCN QSDĐ số BI 600822 và GCNQSDĐ số BI 600823 cùng ngày 30/3/2012; tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông H thừa nhận hộ gia đình của ông chỉ có một mình ông là lao động nông nghiệp (*vợ ông buôn bán tạp hóa, các con ông làm nghề thợ mộc và lái xe*) nên Quyết định số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 và Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3 T tư số 33/2017/TT-BTNMT, Điều 19 Nghị định 47/2014/NĐ-CP và khoản 16 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013.

[3] Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Tướng Phi H.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Tướng Phi H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên, ông H là người cao tuổi và có đơn yêu cầu nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính. Bác kháng cáo của ông Tướng Phi H; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 16 Điều 3; khoản 3 Điều 62; điểm a, khoản 2, Điều 69; khoản 2, Điều 74, Điều 84 và Điều 114 Luật đất đai năm 2013; Điều 19, Điều 28 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 3 T tư số 33/2017/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 4970/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ủy quyền phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để phục vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định. Điều 2 của Luật người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 6011/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 và Quyết định số 6067/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định áp giá bồi thường 5.000.000 đồng/m^2 đối với diện tích đất thu hồi thuộc thửa đất số 829, tờ bản đồ số 15 (bản đồ VN-2000) tọa lạc tại phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định áp giá bồi thường 3.000.000 đồng/m^2 đối với diện tích đất thu hồi thuộc thửa đất số 208A, tờ bản đồ số 6 (bản đồ năm 1996) tọa lạc tại phường T, thị xã H1, tỉnh Bình Định; nay là thửa đất số 827, tờ bản đồ số 15 (bản đồ VN- 2000).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tướng Phi H về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thị xã H1, tỉnh Bình Định tính toán bồi thường, hỗ trợ và ổn định đời sống riêng cho các thành viên còn lại trong gia đình của ông.

2/ Ông Tướng Phi H được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3/ Quyết định còn lại của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, lưu trữ.

Lê Phước Thanh